

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin,**  
**chuyển đổi số và thống kê giáo dục**  
**Năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71 -NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ công văn số 5835/BGDĐT-KHCNTT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS, thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026;

Căn cứ quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ quyết định số 1230/QĐ-SGDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành thu thập, quản lý, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 4418/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bộ tiêu chuẩn công nhận Trường học số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn 1567/SGDĐT-VP ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai cơ sở dữ liệu, giải pháp chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục;

Căn cứ kế hoạch số 5222/KH-SGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 -2026;

Căn cứ kế hoạch giáo dục số 11/KH LHP ngày 22/8/2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong năm học 2025-2026,

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 như sau:

## **I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá**

#### **1.1. Nâng cao hiệu quả dạy học trực tuyến và kết hợp**

Tăng cường sử dụng hệ thống LMS để giao bài, nhận bài, học liệu bổ sung. Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 2 bài giảng học liệu số/tháng đưa lên kho học liệu: <https://truong.qlms.vn/> và kho học liệu: [elearning.thlehongphong.edu.vn](http://elearning.thlehongphong.edu.vn)  
Tận dụng video, mô phỏng, phần mềm dạy học trực quan (Scratch, Paint 3D). Thiết kế bài dạy tích hợp nội dung tự học trực tuyến và nội dung tương tác tại lớp.

Khuyến khích giáo viên tạo bài giảng E-learning, video hướng dẫn thao tác thực hành.

#### **1.2. Đổi mới phương thức kiểm tra đánh giá**

Sử dụng hệ thống <https://hcm.quanlytruonghoc.edu.vn/> để thực hiện đánh giá thường xuyên.

Tổ chức kiểm tra thường xuyên theo tháng trên máy tính cho môn Tin học và các môn phù hợp.

Sử dụng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm.

Khai thác báo cáo kết quả để phân tích và hỗ trợ học sinh.

#### **1.3. Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)**

Gợi ý bài tập phân hóa theo mức độ học sinh.

Hỗ trợ giáo viên soạn giáo án, đề kiểm tra, phân tích điểm mạnh – yếu của học sinh.

Đảm bảo nguyên tắc AI có trách nhiệm, không sử dụng cho mục đích gian lận học tập.

### **2. Đảm bảo Hạ tầng số, An toàn thông tin và phát triển nhân lực**

#### **2.1. Bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ**

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng năng lực số.

Giáo viên được tập huấn sử dụng LMS, học bạ số, EDUGIS – bản đồ số trong tuyến sinh

#### **2.2. Hiện đại hóa thư viện**

Tiếp tục thực hiện thư viện số, kết nối liên thông với kho học liệu số của nhà trường.

#### **2.3. Đảm bảo an toàn môi trường giáo dục số**

Kết hợp với các đơn vị dạy học liên kết thực hiện chuyên đề ngoại khóa về “Công dân số” cho học sinh toàn trường tập trung vào các kỹ năng thiết yếu: nhận

diện tin giả, bảo vệ thông tin cá nhân, ứng xử văn minh trên mạng xã hội và phòng tránh nguy cơ trên không gian mạng.

Thực hiện phân quyền truy cập hệ thống, bảo vệ dữ liệu học sinh.

Rà soát tài khoản giáo viên – học sinh, đổi mật khẩu định kỳ.

### **3. Chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và cơ sở dữ liệu ngành**

#### **3.1. Hoàn thiện CSDL Ngành đảm bảo “đúng – đủ – sạch – sống”**

Đảm bảo CSDL Ngành là nguồn dữ liệu gốc duy nhất. Các phần mềm quản trị nhà trường đóng vai trò khai thác và chuẩn hóa dữ liệu.

Ban chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số thực hiện kiểm tra dữ liệu định kỳ hàng tháng.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chính về độ chính xác dữ liệu trên CSDL ngành.

Không nhập liệu trùng, không để dữ liệu bỏ sót.

#### **3.2. Triển khai các Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh, học bạ số và văn bằng số**

Sử dụng hệ thống <https://hcm.quanlytruonghoc.edu.vn/> để thực hiện đánh giá thường xuyên.

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến học bạ số, văn bằng số theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở.

Thực hiện ký số hồ sơ KHBD, KHGD. Từng bước tiến đến số hóa toàn bộ hồ sơ sổ sách.

100% học sinh có học bạ số đầy đủ, cập nhật kịp thời.

Thực hiện sổ đăng bộ số trên trang <https://sodangbo.hcm.edu.vn> do Sở GDĐT triển khai.

#### **3.3. Quản lý thiết bị dạy học**

Cập nhật đầy đủ thiết bị lên hệ thống quản lý thiết bị của Sở.

Kiểm kê – đối soát định kỳ, đảm bảo đồng bộ với CSDL ngành.

#### **3.4. Tuyển sinh trực tuyến**

Phối hợp triển khai tuyển sinh trực tuyến theo kế hoạch của Sở trên hệ thống EDUGIS của thành phố Hồ Chí Minh

Hướng dẫn phụ huynh nộp hồ sơ, cập nhật dữ liệu đầy đủ.

### **4. Hiện đại hoá hành chính công và tài chính giáo dục**

#### **4.1. Dịch vụ công trực tuyến**

Hướng dẫn phụ huynh thực hiện hồ sơ trực tuyến: tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường, xin xác nhận.

#### **4.2. Thanh toán không dùng tiền mặt**

Triển khai thanh toán học phí – các khoản thu qua tài khoản/QR động theo hướng dẫn của UBND phường, Sở GD&ĐT

Kế toán sử dụng hệ thống quản trị thu – chi theo thời gian thực.

## **II. CÁC GIẢI PHÁP NỀN TẢNG**

### **1. Kiện toàn tổ chức và phân công nhân sự**

Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công Phó Hiệu trưởng và nhân viên làm đầu mối phụ trách nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục tại nhà trường.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm toàn diện trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác ứng dụng CNTT, CDS và thống kê. Phân công bằng văn bản các nhân sự phụ trách, làm đầu mối triển khai.

Người phụ trách: Phó hiệu trưởng

Bộ phận phối hợp: Nhân viên phụ trách CNTT, văn phòng

### **2. Tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số:**

Nhà trường thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá Trường học số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tại địa chỉ <https://dti.hcm.edu.vn>.

Cử nhân sự tham dự lớp tập huấn thực hiện tự đánh giá mức độ CDS do Sở GDĐT tổ chức.

Người phụ trách: Phó hiệu trưởng

Bộ phận phối hợp: Nhân viên phụ trách CNTT, các đoàn thể, các bộ phận trong nhà trường

### **3. Hoàn thiện thể chế số và bảo vệ dữ liệu cá nhân**

Rà soát, bổ sung các quy định, quy chế liên quan đến Luật Dữ liệu, Luật An ninh mạng và Nghị định số 13/2023/NĐ-CP của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân, Thông tư số 12/2025/TT-BKHCN triển khai các hoạt động CNTT, CDS trong nhà trường.

Chỉ đạo các bộ phận thực hiện nghiêm các quy chế, quy định nêu trên; tham mưu Lãnh đạo nhà trường có biện pháp xử lý phù hợp đối với các bộ phận trong nhà trường vi phạm.

Bộ phận phụ trách: Văn phòng.

Bộ phận phối hợp: các đoàn thể, các bộ phận trong nhà trường

### **4. Đảm bảo nguồn lực và an toàn, an ninh thông tin**

Rà soát và đề xuất bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục, bao gồm kết nối Internet, trang bị máy tính, phần mềm phục vụ công tác quản lý, giảng dạy, kiểm tra đánh giá.

Đảm bảo các biện pháp an ninh thông tin cho các hệ thống CNTT, thường xuyên kiểm tra và khắc phục các nguy cơ mất an toàn dữ liệu; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

Bộ phận phụ trách: Văn phòng

Bộ phận phối hợp: các đoàn thể, các bộ phận trong nhà trường

## **5. Đẩy mạnh truyền thông và phát triển văn hóa số**

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về vai trò và lợi ích của việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục. Các hoạt động này góp phần vào việc xây dựng văn hóa số, khuyến khích sáng tạo và đổi mới trong giảng dạy. Phổ biến và tuyên truyền ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm ứng dụng, phần mềm phòng chống virus có bản quyền.

Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

Tham gia các chương trình bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên bao gồm: Ứng dụng các phần mềm quản lý, giảng dạy trực tuyến. Xây dựng và sử dụng hiệu quả các học liệu số, bài giảng điện tử. Sử dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy và học.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục cho năm học 2025-2026 và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Báo cáo sơ kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục học kỳ 1 năm học 2025-2026 và báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026.

Thực hiện các tiêu chí đánh giá thành tích ứng dụng CNTT và CDS vào quy chế thi đua, khen thưởng hàng năm của nhà trường nhằm kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có sáng kiến, giải pháp đột phá, tạo hiệu ứng lan tỏa và thúc đẩy hình thành văn hóa đổi mới, sáng tạo trong toàn Ngành.

Bộ phận phụ trách: Văn phòng

Bộ phận phối hợp: các đoàn thể, các bộ phận trong nhà trường

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hiệu trưởng**

Xây dựng kế hoạch chi tiết để cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao và triển khai Kế hoạch thực hiện tại nhà trường.

Tổ chức quán triệt sâu rộng, phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng tổ chuyên môn và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

## **2. Phó Hiệu trưởng**

Kiểm tra rà soát dữ liệu trên hệ thống CSDL ngành phải đảm bảo chính xác (dữ liệu gốc).

Thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện của các bộ phận, cá nhân được phân công phải được cập nhật kịp thời, thường xuyên.

Báo cáo kịp thời cho phòng VH-XH, Sở GDĐT theo quy định

## **3. Nhân viên văn phòng**

Nhân viên (Văn thư, Y tế, Thư viện, Thiết bị, Kế toán, CNTT) chịu trách nhiệm đảm bảo dữ liệu của nhà trường trên Hệ thống CSDL Ngành là dữ liệu gốc và được cập nhật kịp thời, thường xuyên.

Nhân viên CNTT hỗ trợ kỹ thuật, quản trị dữ liệu, bảo trì thiết bị.

Nhân viên Kế toán lên kinh phí thực hiện từ các nguồn theo đúng quy định, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

## **4. Các tổ trưởng chuyên môn, giáo viên**

Xây dựng học liệu số, ứng dụng LMS, AI trong dạy học.

Cập nhật dữ liệu học sinh thật chính xác và có trách nhiệm bảo mật các thông tin cá nhân của học sinh.

Tham gia đầy đủ các lớp về chuyển đổi số do các cấp tổ chức.

Trên đây là kế hoạch thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Lê Hồng Phong./.

**Nơi nhận:**

- Các bộ phận có liên quan;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vũ Thị Hồng**